

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ
Số: **98/2021/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thị xã Phú Thọ, ngày 08 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ L số: 116/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Hồng L**, sinh năm 1997.

ĐKHKT: Khu N, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu Lũng Thượng, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu N, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hồng L và anh Trần Văn N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh Trần Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Duy A, sinh ngày 25/9/2018. Chị Lê Thị Hồng L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh N, vì anh N không yêu cầu.
 - Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hồng L và anh Trần Văn N không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Lê Thị Hồng L và anh Trần Văn N không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Chị Lê Thị Hồng L và anh Trần Văn N không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hồng L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Xác nhận chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002706 ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTX.Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị N Hà